

Số: 151/BC-MNBC

Tân Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết tình hình Giáo dục mầm non
Năm học 2021-2022

Trường Mầm non Bầu Cát căn cứ công văn số 3676/BGDĐT-GDMN ngày 26/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với Giáo dục Mầm non và tình hình thực tiễn tại địa phương để đánh giá những mặt đã thực hiện tốt, chưa thực hiện được; nguyên nhân, giải pháp, kiến nghị, đề xuất...

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tuyên truyền quán triệt việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non và thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua

Triển khai văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục năm 2019, các văn bản có liên quan đến công tác giáo dục mầm non:

- Luật Giáo dục năm 2019 ngày 27 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về Quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non;
- Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo;
- Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Kế hoạch số 626/KH-BGDDT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

Cán bộ - Giáo viên – Nhân viên không ngừng đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, rèn luyện tư cách, phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng. Trong năm học 2021 – 2022, đề xuất khen thưởng gương điển hình thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị cấp phường cho 02 cá nhân. Chi bộ Mầm non Bàu Cát đạt danh hiệu tập thể điển hình thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 5 năm giai đoạn 2016 – 2021”.

Tuyên truyền mỗi CB - GV - NV xác định rõ trách nhiệm, gương mẫu đưa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thành một nội dung sinh hoạt thường xuyên gắn với việc thực hiện chương trình hành động của bản thân trên cơ sở quy định về đạo đức nhà giáo yêu nghề, trung thực, thẳng thắn, trách nhiệm, tinh thần đoàn kết.

Thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; những vụ, việc vi phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo đã được giải quyết xử lý.

Nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng cho đội ngũ qua việc tổ chức tham gia các buổi học tập bồi dưỡng chính trị của ngành, địa phương.

Gắn nội dung cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học, tự rèn” với việc thực hiện chuẩn nghề nghiệp của giáo viên Mầm non, ngăn chặn và xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo.

Đội ngũ có ý thức tự học, tự rèn, nâng cao trình độ lý luận chính trị chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của ngành, của xã hội.

Thường xuyên thực hiện xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp như: trồng bổ sung, chăm sóc cây hoa, cây cảnh, củng cố cảnh quan môi trường. Chỉ đạo lồng ghép các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương và chương trình giáo dục.

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thực hiện cam kết thi đua nên đơn vị không có hiện tượng giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tham gia các cuộc hội thảo, tập huấn do các ban ngành tổ chức:

- 02 cá nhân tham gia tập huấn “Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc”

- 01 cá nhân tham gia Hội nghị tập huấn công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong các cơ sở giáo dục (Trực tuyến)

- 01 cá nhân tham dự hội nghị "Ngày pháp luật chủ đề: Tuyên truyền, phổ biến luật Bảo vệ môi trường năm 2022"

- 01 cá nhân tham dự buổi tọa đàm các giải pháp đẩy mạnh công tác an toàn vệ sinh lao động và nâng cao chất lượng giữ gìn của người lao động.

Tuyên truyền, vận động và phát động đăng ký thi đua tại đơn vị:

- Tập thể

+ Tập thể Lao động xuất sắc

+ Cờ thi đua thành phố

+ Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Cá nhân

+ Lao động tiên tiến: 33/33 – Tỷ lệ: 100%

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 5/33 – Tỷ lệ 15,15%

+ Bằng khen UBND thành phố: 02 cá nhân

+ Chiến sĩ thi đua thi đua thành phố: 01 cá nhân

+ Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo: 01 cá nhân

Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2021 – 2022. Tổ chức hội thao “Bé vui khỏe” mừng ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6 với 100% trẻ tham gia.

Kết quả

* Chi bộ:

- Danh hiệu tập thể:

+ Chi bộ Mầm non Bàu Cát đạt Chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu năm 2021”

+ Đạt thành tích tập thể điển hình thực hiện tốt việc “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” 05 năm (giai đoạn 2016 – 2021)

+ Chi bộ Mầm non Bàu Cát đạt Tập thể điển hình “Dân vận khéo” năm 2021.

- Danh hiệu cá nhân:

+ 01 cá nhân được khen thưởng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021”

+ 02 cá nhân đạt danh hiệu cá nhân điển hình thực hiện tốt việc “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2020 (giai đoạn 2020 – 2021)

+ 02 cá nhân đạt Gương điển hình “Dân vận khéo” năm 2021

+ 02 cá nhân được giấy khen “Thực hiện tốt học tập và làm theo, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2022

+ 02 cá nhân được giấy khen “Tích cực tham gia Hội thi “Tân Bình trong trái tim tôi” cấp Phường

- Công Đoàn:

Khen thưởng tập thể “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh”, Số 08/QĐ- LĐLĐ, ngày 16 tháng 05 năm 2022 của Ban Chấp Hành Liên Đoàn Lao Động Quận Tân Bình.

Khen thưởng cá nhân – Bà Nguyễn Kim Quỳnh Vi – Được Giấy khen Hội liên hiệp Phụ nữ Thành phố về tiêu biểu tham gia các hoạt động tình nguyện trong công tác phòng chống dịch Covid-19. QĐ số 1412/QĐ.BTV ngày 20 tháng 10 năm 2021.

Khen thưởng cá nhân - Bà Nguyễn Kim Quỳnh Vi “có thành tích tiêu biểu trong tham gia công tác phòng, chống dịch Covid 19” số 35/QĐ-KT ngày 03/11/2021 của BCH Liên đoàn Lao động Quận Tân Bình.

Khen thưởng cá nhân – Bà Nguyễn Kim Quỳnh Vi – Được Giấy khen của BCH Liên đoàn lao động Quận Tân Bình khen tặng: Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và hoạt động Công đoàn năm 2021.

Khen thưởng cá nhân – Bà Nguyễn Kim Quỳnh Vi được gia đình hạnh phúc tiêu biểu năm 2021

Khen thưởng tập thể “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh”

Khen thưởng 01 cá nhân – Bà Lê Thị Kim Tú đạt “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2022 do Liên đoàn Lao động Quận khen tặng.

Khen thưởng cá nhân – Bà Huỳnh Phương Khanh đạt “ Giỏi việc nước, đảm việc nhà” Cấp Quận.

Khen thưởng cá nhân Bà Phạm Thị Tuyết Hương đạt “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” Số 10/QĐ- LĐLĐ, ngày 16 tháng 05 năm 2022 của Ban Chấp Hành Liên Đoàn Lao Động Quận Tân Bình

Khen thưởng cá nhân Ông Nguyễn Thanh Phong đạt “Người tốt, việc tốt” Số 9/QĐ- LĐLĐ, ngày 16 tháng 05 năm 2022 của Ban Chấp Hành Liên Đoàn Lao Động Quận Tân Bình

Khen thưởng tập đạt danh hiệu có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xanh-sạch-đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động 2022” số 13/QĐ-KT ngày 13/06/2022 của BCH Liên đoàn Lao động Quận Tân Bình.

Khen thưởng cá nhân Bà Huỳnh Phương Thảo có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xanh-sạch-đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động 2022” số 13/QĐ-KT ngày 13/06/2022 của BCH Liên đoàn Lao động Quận Tân Bình.

Tham gia hiến máu nhân đạo 6 người tại UBND Phường 14 và Phòng Giáo dục và Đào tạo, 4 người tại LĐLĐ Quận Tân Bình.

Chi đoàn:

+ Chi đoàn Mầm non Bàu Cát đạt Tập thể điển hình “Dân vận khéo” năm 2021.

+ Ban chấp hành đoàn quận Tân Bình tặng giấy khen Chi đoàn Giáo viên trường Mầm non Bàu Cát đã đạt thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên khu vực Trường học năm học 2020 – 2021;

+ Ban Chấp hành đoàn quận Tân Bình tặng giấy khen Chi đoàn trường Mầm non Bàu Cát đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi quận Tân Bình năm 2021;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân P14 quận Tân Bình tặng giấy khen Tập thể Chi đoàn trường Mầm non Bàu Cát đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động tháng thanh niên năm 2022, chủ đề “Tuổi trẻ sáng tạo”

+ Giấy khen tập thể Chi đoàn Mầm non Bàu Cát đạt giải khuyến khích Hội thi “Văn nghệ chào mừng Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường 14 lần thứ XV nhiệm kỳ 2022 – 2027”

Số giáo viên xếp loại tốt: 25/25 giáo viên

Tổng số trẻ tham gia hội thi Tham gia hội thi “Nét vẽ xanh” đạt giải Khuyến khích cấp Quận (bé Phan Minh Anh – lớp Chồi 2).

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

2.1. Việc đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN

Xây dựng chế độ hội họp hợp lý, đơn giản hóa sổ sách, để GV có thời gian đầu tư cho việc nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, 100% GV xây dựng kế hoạch giảng dạy theo chương trình Mind, khai thác nguồn tài nguyên trên mạng

internet và phần mềm chương trình Active trên bảng tương tác để tổ chức hoạt động học cho trẻ, tổ chức cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn ứng dụng bảng tương tác cho thuần thục hơn, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý theo chương trình Midijet-Mindmanager, cập nhật thông tin của Sở giáo dục, hoạt động giảng dạy và các chế độ báo cáo theo chương trình Quản lý Học sinh Growchat, CSDL ngành.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai nhiệm vụ.

2.2. Thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non

Thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên môn, kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra chuyên đề, các cuộc vận động, các phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hiện tượng vi phạm nội quy của nhà trường, vi phạm quy chế chuyên môn.

Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng. Đặc biệt quan tâm chú trọng đến nguồn thực phẩm an toàn, hợp đồng mua thực phẩm với đơn vị, cá nhân có đủ năng lực, đảm bảo yêu cầu theo quy định. Quyết toán tiền ăn trong từng tháng đảm bảo đúng, chính xác.

Thực hiện quản lý, đánh giá chất lượng giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (theo thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018) và Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường mầm non theo Chuẩn Hiệu trưởng mầm non (theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018).

2.3. Thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

Thực hiện đầy mạnh quy chế dân chủ trong trường học.

Nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý giáo dục; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ khi có sự chỉ đạo về thực hiện cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Đảm bảo tất cả thủ tục hành chính được kiểm soát chặt chẽ và phải được niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch, chính xác.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao; đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm, đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đủ năng lực, phẩm chất và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất trường, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ

+ Tổng số trường: 01;

+ Tổng số nhóm/ lớp: 12; riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi: 02

+ Tổng số trẻ: 272 trẻ (Trong đó Nhà trẻ: 91 trẻ, tỉ lệ: 33,5%; Mẫu giáo: 181 trẻ, tỉ lệ: 66,5%; 5 tuổi: 54 trẻ, tỉ lệ: 19,9%);

+ Số trẻ được ăn bán trú: 272 trẻ (Trong đó Nhà trẻ: 91 trẻ, tỉ lệ: 33,5%; Mẫu giáo: 181 trẻ, tỉ lệ: 66,5%; Trẻ mẫu giáo 5 tuổi 54 trẻ, tỉ lệ: 19,9%);

Việc rà soát, đảm bảo đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định 18/18 nhóm lớp; tỷ lệ 100% ; bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở GDMN. Kinh phí mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN 8.732.000.000/đồng

Việc tổ chức, phát động làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu 12/12 nhóm lớp; có nhận định đánh giá 100%; kết quả đạt yêu cầu từ khá trở lên, đồ dùng đồ chơi sáng tạo, đẹp mắt, có thể sử dụng nhiều góc chơi; kinh phí 48.000.000/đồng

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

4.1. Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi của địa phương theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: cụ thể 100% trẻ trong độ tuổi 5 tuổi được đến trường và được tổ chức ăn bán trú ở trường đảm bảo chất lượng. Đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

Trẻ tham gia bán trú 100%. Bố trí giáo viên đủ và đạt chuẩn trình độ.

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập và quản lý thông tin, số liệu phổ cập giáo dục trẻ em mầm non 5 tuổi.

Thực hiện tốt chất lượng giảng dạy các lớp 5 tuổi đảm bảo kỹ năng, kiến thức, tâm thế cho trẻ vào học lớp Một. Phân công 2 giáo viên/lớp; tạo điều kiện cho giáo viên lớp mẫu giáo 5 tuổi tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả, chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

4.2. Việc chuẩn bị triển khai công tác phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo

Nhà trường có sự phối hợp tốt với địa phương trong việc huy động trẻ 5 tuổi trong địa bàn Phường 13, 14 ra lớp, tổ chức ngày Hội “Bé đến trường mầm non”.

Thực hiện việc sử dụng bộ chuẩn trẻ 5 tuổi vào chương trình giáo dục, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1. Tuyên truyền nội dung bộ chuẩn theo từng giai đoạn để cùng phối hợp với phụ huynh trong việc giáo dục và phát triển cho trẻ.

4.3. Thực hiện chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo qui định

Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo qui định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 5/1/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ chính sách khác đối với trẻ em.

Thực hiện thông báo chế độ miễn, giảm học phí hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ theo đúng qui định.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch COVID-19

Triển khai các văn bản phòng, chống dịch COVID-19 đến CB-GV-NV kịp thời và đầy đủ

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND Thành phố về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với Giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số: 3427/SGDDĐT –CTTT của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quyết định 3900/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 về quy định tạm thời các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ công văn số: 259/SGDDĐT-GDMN ngày 27 tháng 01 năm 2022 về hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện một số nội dung khi trẻ đi học trở lại;

Căn cứ kế hoạch số 28/KH-UBND-VX ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận Tân Bình từ sau tết Nguyên Đán 2022.

Nhà trường phối hợp với Trạm y tế phường 14 và Trung tâm y tế quận Tân Bình xử lý các ca bệnh phát hiện tại nhà trường. Báo cáo nhanh hàng ngày về cấp trên khi có ca bệnh để được cấp trên hướng dẫn xử lý kịp thời.

a) Công tác kiểm tra, giám sát nhà trường trong phòng, chống dịch COVID-19; phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống tai nạn thương tích; các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ thực hiện đầy đủ kịp thời.

Trường có thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh và các tổ phòng chống Covid-19. Các thành viên trong ban chỉ đạo và các tổ phòng chống có trách nhiệm kiểm tra giám sát thường xuyên về phòng chống dịch, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích đảm bảo an toàn cho trẻ.

Nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt việc quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ; Chỉ đạo việc xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến đội ngũ cán bộ quản lý về Luật An toàn thực phẩm và Nghị định hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai nội dung đến đội ngũ ngay từ đầu năm học, đồng thời giới thiệu một số tài liệu để giáo viên, cấp dưỡng nghiên cứu thêm. Đảm bảo không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Phối hợp với công đoàn trường tổ chức tuyên truyền đến CB-GV-NV kiến thức, kỹ năng, quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục.

Nhà trường đã xây dựng môi trường thân thiện, kế hoạch an toàn trường học, rà soát tất cả các nội dung về an toàn trường học, thông báo đến các giáo viên, nhân viên những nội dung của trường, lớp chưa an toàn để điều chỉnh kịp thời. Có sổ theo dõi sửa chữa để giáo viên báo cáo những trường hợp chưa an toàn tại bộ phận mà mình phụ trách.

Nhà trường thường xuyên theo dõi kiểm tra tất cả các điều kiện an toàn cho cô và trẻ như: đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, cách sắp xếp đồ dùng, lối lên xuống cầu thang thoáng, rộng cho trẻ thuận tiện đi lại. Các kệ, tủ được vít lại vào tường đảm bảo chắc chắn, bàn có dây vít để tránh bị đổ, cửa thang nâng có cửa, rào chắn an toàn.

Bảo vệ thường xuyên kiểm tra gaz, điện, nước. Nhân viên khóa gaz cẩn thận sau khi sử dụng xong. Trong lớp các phích cắm, dây điện được để xa tầm với của

trẻ. Có tất cả các phương án ứng phó an toàn cho trẻ để công khai tại cơ sở và triển khai rõ cho giáo viên, nhân viên biết thực hiện.

Cháu được cô theo dõi tốt khi lên xuống cầu thang cũng như khi tổ chức các hoạt động trong ngày. Lớp, nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, nhà vệ sinh được trang bị quạt, cây lau mát để lau khô nước, có dép cho trẻ đi để tránh bị trơn trượt khi vệ sinh cá nhân.

* Kết quả: 100% trẻ được đảm bảo an toàn tại trường.

b) Công tác tuyên truyền đến cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ về việc tiêm vaccin phòng COVID-19 cho trẻ 5 tuổi

Nhà trường đã tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về việc tiêm vaccin cho trẻ từ 5 đến 12 tuổi và khuyến khích động viên cha mẹ trẻ 5 tuổi cho con em mình được tiêm vaccin phòng chống Covid (số trẻ 5 tuổi đăng ký 33; số trẻ 5 tuổi đã tiêm vaccin 07/33; tỉ lệ 21,2%).

5.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em

a) Thực hiện công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN

Dạy trẻ thích ứng an toàn trong mùa dịch, hướng dẫn trẻ thực hiện các thao tác vệ sinh cá nhân để đảm bảo vệ sinh an toàn cho trẻ.

Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn bản thân, nhận biết các biểu hiện bệnh. Tổ chức các trò chơi theo nhóm nhỏ tăng cường vận động, kết nối trẻ với trẻ, cô với trẻ.

Tiếp tục củng cố các thói quen vệ sinh cá nhân. Ý thức thực hiện 5K để đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19. Tăng cường các hoạt động trò chơi theo nhóm nhỏ để củng cố kiến thức và kỹ năng đã được hỗ trợ qua Clip.

Tích cực thực hiện tốt công tác phòng bệnh, phòng dịch, dập dịch, sơ cứu ban đầu, xử lý tại chỗ trước khi đi cấp cứu.

Thực hiện phòng y tế, trang bị đủ các loại thuốc theo qui định

Thực hiện tốt lịch công tác vệ sinh hàng ngày, hàng tuần.

Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe. Dạy trẻ nhận biết các thực phẩm dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể để tăng cường sức đề kháng, phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục củng cố kiến thức, kỹ năng và tổ chức một số hoạt động, trò chơi phù hợp với lứa tuổi.

Cấp dưỡng và GV thực hiện tốt yêu cầu về VSATTP như dùng đủ đồ dùng bảo hộ lao động trong quá trình làm bếp, đeo khẩu trang khi chia thức ăn cho cháu, rửa tay trước khi chia thức ăn cho cháu.. Thực hiện chế biến theo đúng độ tuổi. Đảm

bảo thực phẩm đưa đến lớp đúng giờ quy định không để quá sớm hoặc quá trễ giờ quy định. Lưu nghiệm mẫu thực phẩm đúng theo quy định.

Thực hiện đúng theo quy định bếp một chiều, bếp ăn an toàn, vệ sinh thực phẩm từ khâu sống, chín đến phân phối thực phẩm. Đồ dùng phục vụ đều có ký hiệu rõ ràng, sống chín riêng biệt. Sắp xếp để đồ dùng gọn gàng, đúng nơi quy định.

Ứng dụng công nghệ thông tin để thiết kế khẩu phần đủ năng lượng, đủ chất và cân đối các chất dinh dưỡng; Theo dõi tiêu chuẩn ăn của trẻ thường xuyên và đảm bảo dinh dưỡng hằng ngày, hồ sơ báo cáo tiền ăn đầy đủ, công khai trên bảng tin với cha mẹ trẻ.

Tăng cường giám sát bếp ăn, quản lý chất lượng bữa ăn cho trẻ.

Xây dựng thực đơn phù hợp, đủ lượng, đủ chất theo nhu cầu dinh dưỡng từng lứa tuổi. Sử dụng nguồn thực phẩm, nguồn nước an toàn cho trẻ. Đảm bảo tốt qui trình chế biến, phân phối thức ăn, vận chuyển thức ăn, tổ chức giờ ăn đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho trẻ. Tổ chức rèn nề nếp, thao tác vệ sinh đúng theo quy trình. Tổ chức dự giờ ăn các lớp thường xuyên để rút kinh nghiệm.

Nguồn thực phẩm đầu vào phục vụ bán trú tại trường được kiểm tra, giám sát chặt chẽ của Ban giám hiệu nhà trường. Đảm bảo nguồn thực phẩm trong nhà trường phải là nguồn thực phẩm sạch, an toàn được cung cấp bởi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong “Chuỗi thực phẩm an toàn” hoặc thực phẩm cung có giấy chứng nhận HACCP, VietGap, VietGlobal, ISO 22000 : 2005, GMP. Đảm bảo tính pháp lý khi thực hiện hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc cung cấp suất ăn sẵn.

Bếp ăn được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm;

Tăng cường công tác tự kiểm tra định kỳ về an toàn thực phẩm đối với bếp bán trú 1 lần/tháng để kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại và loại bỏ yếu tố nguy cơ gây mất an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện biên bản kiểm tra 1 lần/tháng và lưu trong hồ sơ y tế trường học. Kiểm tra định kỳ bếp ăn để kịp thời chấn chỉnh những mặt hạn chế và loại bỏ yếu tố nguy cơ liên quan đến thực phẩm. Thực hiện và lưu biên bản kiểm tra.

Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua đường thực phẩm trong nhà trường.

Phối hợp với trạm y tế lấy mẫu nước xét nghiệm nước để đảm bảo an toàn cho cháu trong ăn uống, trong sinh hoạt.

Phối hợp chặt chẽ với y tế địa phương, thực hiện tốt công tác Y tế học đường, phân công cán bộ phụ trách Y Tế. Có kế hoạch Y tế học đường năm học 2021-2022. Đón đoàn kiểm tra Y tế học đường Đạt: 99.5 điểm – tốt.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 lần / năm.

Nhà trường phối hợp với trung tâm y tế dự phòng tổ chức khám sức khỏe, uống thuốc, tiêm ngừa phòng bệnh cho trẻ. Số trẻ đến trường, lớp được kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học là: 185/185 trẻ (tỉ lệ: 100 %).

Trẻ được tiêm chủng phòng bệnh, uống Vitamin A tại trường theo chiến dịch (ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6).

Tỉ lệ trẻ được ăn bán trú 100% trẻ

100% trẻ đến trường, lớp được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Nhà trường phối hợp thường xuyên với gia đình trẻ để xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì và có chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý để phòng chống dịch bệnh.

Thực hiện tốt công tác truyền thông theo chủ đề hàng tháng về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với trẻ, đối với giáo viên và đối với phụ huynh. GV thường xuyên thay đổi bảng tin tuyên truyền của lớp và trường theo kế hoạch tuyên truyền của nhà trường.

b) Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân, thể thấp còi); trẻ thừa cân, béo phì năm học 2021-2022 đạt kết quả như sau:

*** Nhà trẻ:**

- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đầu vào: 0/91, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm: 0/91, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm: 0/0, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi đầu vào: 0/91, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm: 0/91, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm: 0/0, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ thừa cân, béo phì đầu vào: 02/91, tỉ lệ: 2,1%
- + Số trẻ thừa cân, béo phì giảm: 0/91, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ thừa cân, béo phì giảm 0/2, tỉ lệ: 0%

*** Mẫu giáo:**

- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đầu vào: 1/181, tỉ lệ: 0,55 %
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm: 1/181, tỉ lệ: 100%

- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm: 1/1, tỉ lệ: 100%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi đầu vào: 0/181, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm: 0/181, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm: 0/0, tỉ lệ: 0%
- + Số trẻ thừa cân, béo phì đầu vào: 16/181, tỉ lệ: 8,8%
- + Số trẻ thừa cân, béo phì giảm: 07/181, tỉ lệ: 3,8%
- + Số trẻ thừa cân, béo phì giảm: 07/16, tỉ lệ: 43,7%.

5.3 Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

5.3.1 Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình trong thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 diễn biến phức tạp

- Trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường do dịch bệnh Covid-19

Nhà trường triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đến tập thể CB-GV-NV kịp thời.

+ Có biện pháp hướng dẫn cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ hoạt động vui chơi tại nhà qua các Clip dạy học, qua group Zalo lớp để giáo viên chủ nhiệm lớp và cha mẹ trẻ có thể thường xuyên trao đổi kinh nghiệm hay để chăm sóc trẻ tại nhà.

Nhà trường, giáo viên chủ nhiệm duy trì kết nối với gia đình trẻ qua trang Web trường, group Zalo lớp để chia sẻ, tư vấn công tác nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ kịp thời và phù hợp.

+ Số video hướng dẫn cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường do ảnh hưởng dịch COVID-19: 275, tỉ lệ phụ huynh tương tác: 82%

- Khi trẻ đi học trực tiếp trở lại

+ Hướng dẫn giáo viên điều chỉnh kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi và tổ chức các hoạt động phù hợp khả năng trẻ.

+ Tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung hiệu quả.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên theo tài liệu Bộ. Số lớp 12/12; số người tham dự 28/28.

- Công tác quản lý chất lượng, hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT

+ Triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh đạt chỉ tiêu đề ra; điều kiện cơ sở vật chất: 1 phòng ngoại ngữ có Tivi thông minh và 1 phòng học có Bảng tương tác; chương trình Amanda and Friend; số trẻ 122; tên công ty Đại Trường Phát.

- Nhà trường có đề cử 01 giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi mầm non cấp Thành phố, chủ đề “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục” năm học 2021-2022.

5.3.2. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi

- Việc tập huấn, hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với CBQL, GVMN ở các cơ sở GDMN trên địa bàn.

Nhà trường chỉ đạo 12/12 lớp thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo chương trình GDMN sau sửa đổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Giáo viên nắm vững mục tiêu giáo dục, nội dung chương trình khung theo độ tuổi và các chuẩn, chỉ số trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi, xây dựng kế hoạch chương trình GDMN phù hợp nhóm lớp được phân công, dự kiến được hình thức tổ chức các nội dung phù hợp, có sự linh hoạt thay đổi theo tình hình, khả năng của trẻ, thiết kế và tổ chức các hoạt động theo hướng tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, có chú trọng đến việc dạy kỹ năng cho trẻ.

Giáo viên vận dụng tài nguyên giáo dục trên internet, sử dụng hiệu quả trang web mầm non và các ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Biện pháp áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến:

Ban Giám hiệu và các nhóm lớp đã xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp cho từng lứa tuổi, điều kiện thực tế của nhóm lớp, trường và địa phương. Tích cực làm đồ dùng đồ chơi tự tạo phục vụ cho các hoạt động của trẻ, tạo góc mở để trẻ được hoạt động tích cực, các góc chơi đều có sản phẩm của cô và trẻ.

100% giáo viên xây dựng kế hoạch năm học theo nội dung chương trình GDMN phù hợp độ tuổi, thực hiện soạn giảng theo đúng nội dung của kế hoạch tháng và ngày dựa vào đặc điểm tâm sinh lý và trình độ nhận thức của cá nhân trẻ ở mỗi lớp.

- Việc phát triển chương trình giáo dục nhà trường:

BGH thường xuyên rút kinh nghiệm cho giáo viên trong việc thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung một số nội dung chương trình GDMN, điều chỉnh một số nội dung trong việc xây dựng kế hoạch năm học và kế hoạch vui chơi đầy đủ năm - tháng có cụ thể hóa một số nội dung của các mặt phát triển và

những biểu hiện liên quan phù hợp với yêu cầu năm học, các chuyên đề trọng tâm của năm học và khả năng, hứng thú của trẻ. Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của giáo viên trên mạng nội bộ thường xuyên và có ghi nhận, góp ý để giáo viên điều chỉnh những hạn chế và đưa ra các kế hoạch tiếp theo đạt hiệu quả hơn.

- Việc khai thác, cải tạo, sửa chữa, xây dựng các phòng tổ chức hoạt động cho trẻ: phòng học thông minh:

Nhà trường có 02 phòng học thông minh cho trẻ hoạt động làm quen với ngoại ngữ và làm quen với tin học, được trang bị đầy đủ máy móc, trang thiết bị nghe nhìn hiện đại.

- Giải pháp khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả để tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ:

Giáo viên vận dụng tài nguyên giáo dục trên internet, sử dụng hiệu quả trang web mầm non và các ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Đánh giá việc thực hiện Chương trình; việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”

+ Ban hành kế hoạch và triển khai, bồi dưỡng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” gồm 3 BGH và 25 giáo viên,

Triển khai thực hiện nội dung đã được tập huấn chuyên đề của Phòng Giáo dục và Đào tạo tới 100% giáo viên, nhân viên của nhà trường, nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng về xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục.

Xây dựng Kế hoạch và thực hiện chương trình GDMN, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong nhà trường.

+ Tổ chức thi Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm (16 giáo viên/08 lớp mẫu giáo – tỉ lệ 100% tham gia) đạt hiệu quả.

+ Việc chuẩn bị cơ sở vật chất thực hiện chuyên đề:

Các bậc phụ huynh đồng tình ủng hộ, giúp đỡ về đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học để phục vụ cho hoạt động của cô và trẻ trong nhà trường,

Phát động phong trào làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ chuyên đề.

Xây dựng kế hoạch cải tạo, mua sắm, sửa chữa, nâng cấp CSVC...Dự trù nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch.

- Việc thực hiện quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo các quy định.

Nhà trường trang bị tài liệu, học liệu Theo Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 về quy định biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non và 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non cho trẻ theo quy định và đảm bảo tất cả trẻ được sử dụng.

- Công tác xã hội hóa để phát triển các nguồn lực nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Tăng cường công tác tham mưu, tuyên truyền, nhằm thu hút sự quan tâm hỗ trợ của các cấp chính quyền địa phương và cộng đồng xã hội, sự phối hợp của cha mẹ trẻ trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện chuyên đề.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công khai chương trình và chất lượng thực hiện chương trình đối với các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài: Không có

- Nhà trường không có trẻ học hoà nhập;

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

+ Số CBQL 03 người

+ Số giáo viên: 25 người

Giáo viên có trình độ đào tạo chưa đạt chuẩn: 0

Giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (theo Luật Giáo dục 2019): 25

Giáo viên có trình độ trên chuẩn: 20

+ Số giáo viên hợp đồng làm việc (biên chế): 25

+ Số giáo viên hợp đồng lao động: 0

6.1. Việc thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN: hướng dẫn đánh giá sự phát triển của trẻ; Nâng cao việc lập KHGD; Xây dựng và sử dụng môi trường Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025; Phát triển bài tập trò chơi trong hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ từ 3-6 tuổi; Hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau bổ sung, sửa đổi theo thông tư 51; Chăm sóc vệ sinh cho trẻ mầm non và tổ chức giấc ngủ cho trẻ mầm non.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn

Triển khai thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL và GVMN năm học 2021-2022, nhà trường luôn cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên về chuyên môn trong năm học để chỉ đạo đến cán bộ giáo viên nắm bắt được thông tin kịp thời nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL và GVMN nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non.

Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung của Chương trình giáo dục mầm non đối với CBQL và GVMN cốt cán của các trường mầm non trên địa bàn thành phố do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Luôn tạo điều kiện cho giáo viên dự các buổi sinh hoạt chuyên môn để học hỏi và truyền đạt lại cho các giáo viên trong trường cùng nhau học tập và bồi dưỡng chuyên môn của bản thân. Nhà trường luôn khích lệ giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, sưu tầm các trò chơi thông minh, phát huy tính tích cực của trẻ để tổ chức cho trẻ vui chơi học tập đem lại hứng thú và rèn luyện được các kỹ năng trong cuộc sống cho trẻ.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Công văn số 894/BGDĐT-GDMN thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Chỉ thị số 27-CT/TTg):

Xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quán triệt, triển khai đến đội ngũ sư phạm. 100% CB-GV-NV đăng ký các nội dung thực hiện gắn với từng vị trí, nhiệm vụ.

Thực hiện sơ kết đánh giá 6 tháng, tuyên dương và nhân rộng gương điển hình trong tập thể.

- Việc triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019)

Triển khai thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, CB-GV-NV xây dựng bộ quy tắc ứng xử tại đơn vị.

Tiếp tục bồi dưỡng tập huấn nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ tại đơn vị:

+ Giáo viên cần có năng lực xây dựng chương trình giáo dục, năng lực lập kế hoạch giáo dục dài hạn, năng lực xây dựng môi trường giáo dục thân thiện cho trẻ, năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục..., và kèm theo các kỹ năng cụ thể.

+ Giáo viên cần có: năng lực trong thái độ ứng xử và ý thức trong việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ nhỏ, năng lực truyền đạt và hướng dẫn trẻ thực hiện những yêu cầu của giáo viên, năng lực tổ chức thực hiện việc chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho trẻ. Kỹ năng trong khi làm việc với trẻ như: kỹ năng tổ chức cho trẻ ăn, ngủ; Kỹ năng tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân...

+ Rèn luyện và nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên mầm non, đặc biệt là năng lực sư phạm (gồm các năng lực thuộc về nhân cách; các năng lực dạy học; các năng lực tổ chức - giao tiếp). Giáo viên có những năng lực sư phạm là người đã tích lũy được vốn tri thức, hiểu biết về kỹ năng nhất định để làm được những công việc chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.

+ Giáo viên mầm non cần phải có năng lực sư phạm chuyên biệt, như: hát hay, múa dẻo, đàn giỏi, vẽ tranh đẹp, sáng tạo và khéo tay khi làm đồ chơi, kể chuyện hấp dẫn... Những năng lực chuyên biệt này giúp giáo viên có được những hoạt động mang tính hấp dẫn, sinh động, gây được nhiều hứng thú đối với trẻ nhỏ, có ảnh hưởng lớn đến sự hình thành cảm xúc thẩm mỹ, đạo đức của trẻ. Đây cũng là những mặt mạnh, là những đánh giá nổi bật về khả năng của người giáo viên mầm non.

+ Giáo viên hiểu được đặc điểm lao động của nghề là: luôn thể hiện các chức năng chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ thơ, lấy quan hệ tình cảm yêu thương mẹ - con làm yếu tố quyết định, là người mẹ hiền thứ hai của các em.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy tắc này. Công khai Quy tắc ứng xử trong nhà trường bằng mọi hình thức tới toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm hoặc đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị theo phân cấp quản lý khi thực hiện Quy tắc ứng xử. Phối hợp với tổ chức Công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm. Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

Các tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng tổ chức cho giáo viên, nhân viên trong tổ nghiên cứu, học tập, thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử đã ban hành và thực hiện đề xuất thưởng, phạt cá nhân trong tổ theo mức độ vi phạm. Phối hợp với lãnh đạo nhà trường theo dõi, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm.

Thực hiện và vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc ứng xử. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

* Kết quả: 100% CB-GV-CNV được bồi dưỡng quy tắc ứng xử tại trường.

6.2. Rà soát đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100% giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019.

- Đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định hiện hành:

* Trình độ đào tạo chuyên môn:

+ Đạt chuẩn: 28/28 GV – Tỷ lệ: 100%

+ Trên chuẩn: 23/28 GV – Tỷ lệ 82%

* Trình độ ngoại ngữ, tin học:

+ Ngoại ngữ (Tiếng Anh):

· Trình độ B1: 2/28 Tỷ lệ 7,2%

· Trình độ B: 25/28 GV – Tỷ lệ: 89,2%

· Trình độ A: 1/28 GV – Tỷ lệ: 3,6%

+ Tin học:

· Trình độ A: 1/28 GV – Tỷ lệ: 3,6%

· Trình độ B: 1/28 GV – Tỷ lệ: 3,6%

· UDCNTT cơ bản: 26/28 GV – Tỷ lệ: 92,8%

* Trình độ Trung cấp Lý luận chính trị: 16/28 GV. Tỷ lệ: 57,14%. Hiện trường có 02 giáo viên và 01 nhân viên đang học lớp Trung cấp lý luận chính trị.

* Hằng năm giáo viên thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

* Thành tích:

+ Lao động tiên tiến: 33/33 – Tỷ lệ: 100%

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 25/25 GV – Tỷ lệ: 100%

+ Giáo viên thực hiện sáng kiến kinh nghiệm và đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đảm bảo tỷ lệ thi đua theo quy định.

6.3. Công tác tham mưu bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV và theo chủ trương của Chính phủ nêu tại Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020

Nhà trường thực hiện nghiêm túc đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, đã xây dựng kế hoạch thực hiện phân công GV hàng năm đảm bảo theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Thường xuyên cập nhật, theo dõi và báo cáo nhu cầu tuyển dụng giáo viên theo yêu cầu của cấp trên.

- Tỷ lệ GV/ Nhóm trẻ:
 - + Nhóm 19 – 24 tháng: 2 nhóm 2.5GV/1 nhóm
 - + Nhóm 25-36th: 2 nhóm 2 GV/1 nhóm
- Tỷ lệ GV/ Lớp MG:
 - + Khối Mầm: 3 lớp 2 GV/lớp
 - + Khối Chồi: 3 lớp 2 GV/lớp
 - + Khối Lá: 2 lớp 2 GV/lớp
- Việc đảm bảo đủ số lượng GV theo qui định tại thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV:

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số với GDMN

Việc rà soát, hoàn thiện cập nhật cơ sở dữ liệu ngành: đã cập nhật đầy đủ

Việc khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên Internet: triển khai đầy đủ, theo đúng yêu cầu của cấp trên.

Việc thực hiện Công thông tin điện tử được tích hợp trong hệ thống Công thông tin điện tử của ngành GDĐT: cập nhật đầy đủ, theo đúng yêu cầu của phòng giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình.

- Việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục mầm non
- Cập nhật đầy đủ số liệu, thông tin lên phần mềm cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành; Chú trọng việc cấp mã định danh đối với trẻ; theo dõi sức khỏe qua trang tính, tổ chức tập huấn cho cán bộ phụ trách phần mềm CSDL ngành và nhà trường.

Trường thực hiện việc cập nhật hệ thống Website về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ cũng như các văn bản hướng dẫn về công tác y tế và cải cách hành chính.

Nhà trường đã triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Công khai việc thu các khoản tiền cha mẹ học sinh theo quy định của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Phòng Tài Chính Kế hoạch trên bảng tin, group Zalo ...

- Xây dựng kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung

Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, có hệ thống phần mềm quản lý nhà trường, quản lý dạy học, liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành, thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý hồ sơ học vụ và tiếp công dân; trang thông tin điện tử của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả công tác thông tin và quản lý nhà trường; triển khai có hiệu quả các hệ thống họp, hội nghị trực tuyến.

Cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường ứng dụng tốt công nghệ thông tin và thực hiện các phần mềm trong điều hành quản lý cùng xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ, giúp giảm tải được cường độ lao động và góp phần mang lại hiệu cao trong công tác.

- Việc triển khai các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý

Nhà trường thực hiện đầy đủ, thường xuyên các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ như: Phần mềm QL trường MN khẩu phần dinh dưỡng, Quản lý thu phí, Mindjet MindManager, Quản lý giáo dục, VPN, Cổng thông tin điện tử giáo dục, Imas 2018 của Bộ Giáo dục, Kế khai Bảo hiểm xã hội điện tử, Kế khai thuế.

- Việc triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành

Thực hiện đầy đủ, chính xác các thông tin và báo cáo theo yêu cầu của cấp trên

- Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ

Tiếp tục phát huy ứng dụng CNTT và truyền thông trong thực hiện Chương trình lập kế hoạch cũng như vào quản lý và tổ chức hoạt động. Thường xuyên kết nối bằng hình thức quay video clip chia sẻ gửi về cha mẹ học sinh thông qua nhóm group.

UDCNTT trong giảng dạy: Cài đặt mạng nội bộ, 100% giáo viên điều thực hiện UDCNTT và tra cứu Google nhằm tải các nội dung phù hợp để giáo dục trẻ.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Đẩy mạnh tuyên truyền về đổi mới giáo dục và đào tạo; đổi mới công tác thông tin, truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia, đánh giá của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và



đào tạo; đa dạng hóa các hình thức thông tin, truyền thông; chủ động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và giám sát, kiểm tra và thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục.

Tuyên truyền về Truyền thông giáo dục sức khỏe và phòng chống dịch bệnh thông qua trang Web trường, bản tin của trường và bản tin các nhóm lớp.

9. Việc thực hiện các kế hoạch, đề án, Nghị quyết thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ

- Tham mưu ban hành danh mục dịch vụ trong cơ sở GDMN công lập theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

Trường không thực hiện nội dung này

- Việc tham mưu triển khai Kế hoạch số 3624/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Trường không thực hiện nội dung này

- Việc tham mưu triển khai Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường không thực hiện nội dung này

- Đánh giá việc thực hiện Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND Thành phố về tiêu chí trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường không thực hiện nội dung này

- Về triển khai Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh

Trường không thực hiện nội dung này

Thực hiện Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/6/2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về hỗ trợ giáo dục mầm non Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung: Chưa chi từ Tháng 1/2022 đến nay (chờ VB hướng dẫn chi từ cấp trên)

Thực hiện Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành

phổ Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung: đã thực hiện hàng tháng; Kinh phí: 222.000.000 đ (37.000.000đ/tháng *6 tháng)

Thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 -18 tháng tuổi

Trường không thực hiện nội dung này

Việc thực hiện kế hoạch "Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại khu chế xuất và khu công nghiệp".

Trường không thực hiện nội dung này

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá tóm tắt những điểm nhấn, nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước

Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý. Phốt kết hợp đồng bộ giữa các bộ phận, đoàn thể trong trường, Hội CMHS. Làm tốt công tác tuyên truyền, tham mưu.

Công tác an ninh trật tự trong trường học thực hiện tốt, không xảy ra sự cố nào về Thực hiện đầy đủ có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo", phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"

Chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao. Tổ chức tốt các hội thi, các chuyên đề, các buổi sinh hoạt chuyên môn, các buổi họp, ngày hội ngày lễ cho cô và trẻ. Đặc biệt thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh COVID 19 và thực hiện nhiều Clip dạy trẻ tương tác trong thời gian trẻ nghỉ dịch, nhà trường đã tham gia các hội thi của phường và ngành tổ chức đạt kết quả cao.

Tổ chức các hoạt động lễ hội sự kiện trong năm giúp trẻ hiểu ý nghĩa ngày lễ hội của đất nước. Đảm bảo an toàn về thực phẩm không xảy ra ngộ độc. Phối hợp tốt với các đoàn thể và cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo sự tin tưởng của phụ huynh

Chi đạo giáo viên thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, khuyến khích giáo viên sáng tạo, sưu tầm, tìm kiếm thông tin trên mạng, học hỏi lẫn nhau, trang trí nhóm lớp tạo môi trường cho trẻ hoạt động đạt hiệu quả cao trong giảng dạy.

Thực hiện các clip tổ chức các hoạt động giáo dục, kỹ năng...khi trẻ tạm ngưng đến trường, gửi đến phụ huynh phối hợp để trẻ đạt được mục tiêu giáo dục.

2. Những khó khăn, hạn chế

- Những vấn đề còn gặp khó khăn, vướng mắc của đơn vị.

Đa số giáo viên lớn tuổi, gia đình đạo gốc, không còn nguồn để kết nạp Đảng

Đa số giáo viên đều quá tuổi đoàn nhưng chưa được trưởng thành đoàn do trưởng thành đoàn sẽ xóa trắng chỉ đoàn, lực lượng mỏng, không đủ lực lượng để hoạt động

Nhà trường thiếu nhân viên nấu ăn nhưng không tuyển dụng được vì mức lương quá thấp, đòi hỏi phải có trình độ chuyên môn cao không tuyển được, nếu tuyển diện hợp đồng trường thì trường không đủ kinh phí để trả lương.

Theo Đề án Vị trí việc làm có 2 vị trí nhưng 4 chức danh bao gồm: văn thư, kế toán, thủ quỹ, y tế. Văn thư kiêm thủ quỹ và kế toán kiêm y tế, Văn thư, kế toán rất nhiều việc nếu kế toán kiêm y tế thì công việc của kế toán sẽ bị tồn đọng ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường. Nhân viên y tế đòi hỏi phải có chuyên môn để thực hiện hồ sơ công tác y tế và công tác báo cáo chuyên môn y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ và sẽ không đảm bảo yêu cầu, chất lượng nội dung công việc.

Thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh không được cấp kinh phí, kinh phí nhà trường đang thực hiện dựa trên nguồn thu vệ sinh phí hạn hẹp từ trẻ (25.000đ/ trẻ/tháng), dẫn đến không đảm bảo được công tác vệ sinh, phòng chống dịch bệnh tại trường.

Hiện tại trường không được cấp kinh phí khám sức khỏe cho trẻ trong khi việc khám sức khỏe đầu năm cho trẻ là một việc cần thiết.

- Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế ở từng nội dung.

Nhà trường khó tuyển dụng được nhân sự nhân viên nấu ăn theo yêu cầu vì đòi hỏi trình độ chuyên môn cao, không có các chế độ ưu đãi, mức lương không đáp ứng được nhu cầu sống của người lao động.

Theo quy định về vị trí việc làm chỉ có 2 vị trí nhưng 4 chức danh bao gồm: văn thư, kế toán, thủ quỹ, y tế.

- Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Trong năm học 2022 - 2023 nhà trường tiếp tục đề xuất tuyển dụng đợt 1 là 12 giáo viên.

Nhà trường tiếp tục có kế hoạch tuyển dụng nhân sự bổ sung và xin tuyển giáo viên trẻ hóa để có nguồn.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị lãnh đạo cấp trên:

+ Hỗ trợ công tác tuyển dụng đội ngũ giáo viên trẻ hóa để tạo nguồn hoạt động chỉ đoàn và giới thiệu nguồn ưu tú cho Đảng.

+ Vị trí việc làm có 3 vị trí cho 4 chức danh bao gồm: văn thư, kế toán, thủ quỹ, y tế.

+ Đề nghị tăng các khoản thu đầu năm, hàng tháng để nhà trường có kinh phí hoạt động, khắc phục những khó khăn nêu trên.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2021 – 2022 của trường Mầm non Bàu Cát./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q.TB;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thị Phương Thảo